

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2019/HS-PT

Ngày: 29-03-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:

Ông Võ Ngọc Thông;

Các Thẩm phán:

Ông Trương Minh Tuấn;

Ông Phạm Tồn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Minh Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Đinh Ngọc Kính - Kiểm sát viên.

Vào ngày 29 tháng 03 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 116/2019/TLPT-HS ngày 19 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo: Trần Văn H về tội “*Cướp tài sản*”. Do có kháng cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2019/HS-ST ngày 10/01/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bị cáo kháng cáo:

Trần Văn H, Tên gọi khác: không, Giới tính: Nam, Sinh ngày 17 tháng 8 năm 2002 tại tỉnh Thanh Hóa. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Không. Trình độ văn hoá : Lớp 9/12. Họ tên cha: Trần Văn A, Sinh năm: 1973, Nghề nghiệp: Thợ nề; Họ tên mẹ: Trần Thị C, Sinh năm: 1978, Nghề nghiệp: Làm thuê. Điều trú tại: thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vợ, con: Không. Tiền sự, tiền án : Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/7/2018, tạm giam từ ngày 14/7/2018 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Trần Văn H: Ông Trần Văn A, sinh năm 1973 và bà Trần Thị C, sinh năm 1978, cùng trú tại: thành phố H; là bố mẹ đẻ của bị cáo H. Có mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn H:** Bà Hồ Thị L, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

- **Bị hại:** Anh Trần Quang T, sinh năm 1996, trú tại: thành phố H. Có mặt.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Lương Thanh Q, sinh năm 1993, trú tại: thành phố H. Có mặt.

2. Ông Trần Văn A, sinh năm 1973 và bà Trần Thị C, sinh năm 1978, cùng trú tại: thành phố H. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 11/7/2018, Trần Văn H mượn của mẹ đẻ là bà Trần Thị C số tiền 1.400.000 đồng rồi đi chơi game bài hết tiền nên nảy sinh ý đồ cướp tài sản tại cửa hàng bán Sim card điện thoại, thẻ game (ở số 1 đường Đ, phường P, thành phố H) nhằm mục đích lấy tiền trả lại cho mẹ và tiêu xài cá nhân. Để thực hiện ý đồ này, H về nhà lấy 01 con dao bấm màu đen giấu vào trong túi quần jean đang mặc, đeo thắt lưng da màu trắng, mặc thêm 01 áo khoác dài tay màu xám có mũ, đội mũ lưỡi trai màu tím. Trên đường đi H ghé vào cửa hàng thuốc tây mua một chiếc khẩu trang y tế đeo vào nhằm tránh bị phát hiện. Khoảng 12 giờ 40 phút ngày 11/7/2018, Trần Văn H đi bộ đến cửa hàng giả vờ mua hàng, thấy chỉ có anh Trần Quang T (sinh ngày 27/01/1996, trú tại thành phố H) đang ngồi chơi vi tính để trông giữ quán và bán hàng, H liền tiến lại gần phía bên phải anh T, anh T hỏi: “*anh mua gì*”, H giả vờ trả lời: “*bán cho thẻ 500.000*” (tức là thẻ chơi game giá 500.000 đồng), anh T tưởng thật nhìn vào máy tính để bấm số tiền bán thẻ cho H. Lợi dụng lúc này, H dùng tay phải rút con dao bấm ra khỏi túi quần đâm liên hai nhát vào phía mạng sườn phải và ngực phải của anh T (với mục đích uy hiếp tinh thần, làm cho anh T hoảng sợ không dám chống cự để lấy tiền). Sau đó, H đi vòng ra trước mặt anh T (cách một chiếc bàn) giơ con dao ra đe dọa: “*Lấy hết tiền ra bỏ lên bàn*”, anh T sợ hãi mở hộc tủ phía dưới lấy toàn bộ số tiền bên trong là 9.200.000 đồng (không nhớ rõ các loại mệnh giá tiền) để lên bàn. H tiếp tục nói: “*xếp lại*”, anh T vừa xếp gọn lại xong thì H dùng tay trái lấy tiền cất vào người rồi tẩu thoát ra khỏi cửa hàng về phía đường T. Đi được một đoạn, H vứt bỏ con dao tại chiếc cột điện bên đường rồi rẽ vào kiệt số 199 T để về nhà, thay quần áo và đi tắm. Sau đó, H lấy toàn bộ số quần áo vừa mặc và khẩu trang (sử dụng khi gây án) đem vứt vào thùng rác bên đường Đ. Khi trở về nhà H lấy 1.400.000 đồng vừa cướp được bỏ vào túi áo trả lại cho mẹ là bà Trần Thị C, còn lại 7.800.000 đồng H cất giữ để tiêu xài cá nhân. Sau đó, bị cơ quan điều tra Công an thành phố H truy xét bắt giữ H. Đồng thời, thu giữ toàn bộ tang vật của vụ án (BL 109-128).

Ngay sau khi Trần Văn H bỏ đi, anh Trần Quang T gọi điện báo cho anh Lương Thanh Q (sinh ngày 21/11/1993, trú tại thành phố H, là chủ cửa hàng số 01 Đ, phường P, thành phố H) biết sự việc và được anh Q đưa vào bệnh viện Trung ương Huế cấp cứu, điều trị. Đồng thời, anh Q báo cáo cơ quan Công an điều tra làm rõ (BL 142).

Về thu giữ đồ vật, tài liệu:

Hồi 15 giờ 40 phút ngày 11/7/2018, cơ quan điều tra Công an thành phố H đã thu giữ được 9.200.000 đồng (tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam), 01 con dao bấm bằng sắt màu đen dài 26 cm (lưỡi bằng sắt nhọn dài 12,2 cm, cán xếp dài 13,8 cm, trên cán có chữ HK, sau đó được niêm phong để phục vụ cho công tác giám định), 01 mũ lưỡi trai màu tím có chữ NIKE, một quần jean dài màu xanh đen (ở phần đầu gối bị rách), 01 chiếc thắt lưng da màu trắng (dài 1,6 mét, bản rộng 3,6 cm, ở đầu có khóa màu bạc), 01 áo dài tay ca rô xanh đen (size XL), 01 áo khoác vải màu lam xám hiệu ADIDAS, 01 áo khoác dài tay có mũ màu xám (có chữ NIKE, size M), riêng chiếc bật mặt y tế không thu giữ được. Tổng cộng có 8 khoản (BL 90).

Hồi 15 giờ 30 phút ngày 26/9/2018 và 11 giờ 15 phút ngày 04/11/2018, cơ quan điều tra Công an tỉnh Thừa Thiên Huế thu giữ thêm gồm: 01 bản sao học bạ Trung học cơ sở mang tên Trần Văn H số 5072, 01 tập hồ sơ có 13 tờ là các giấy tờ anh Trần Quang T điều trị tại bệnh viện Trung ương Huế (BL 91,92).

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 14 giờ 00 ngày 11/7/2018, tại cửa hàng bán Sim card, thẻ Game số 01 Đ, phường P, thành phố H thấy: Cửa hàng mua bán Sim card, thẻ game số 1 đường Đ, phường P, thành phố H là dạng phòng 1 tầng trệt, mái lợp tôn, tường bê tông, có hướng quay về phía tây, kích thước 2.8 m x 2.2 m, có một bàn làm việc tại vị trí trung tâm, sát cửa ra vào có kích thước 90 X 60 X 100 cm, trên bàn để 01 máy tính, bên dưới là ngăn kéo (không có ổ khóa) và 01 CPU. Trên mặt bàn có 01 vết màu đỏ kích thước 5 X 6 cm (vị trí số 2). Trên nền nhà tại vị trí cách cửa ra vào 65 cm, cách tường thành phía nam 68 cm phát hiện vùng chất màu đỏ dạng hạt kích thước 15 X 20 cm. Tại vị trí thành tường phía nam cách cửa ra vào 72 cm, cao 110 cm so với nền nhà, phát hiện một dấu vết màu đỏ dạng bột, kích thước 4 X 3 cm (vị trí số 3). Quá trình khám nghiệm có lập biên bản, vẽ sơ đồ và chụp ảnh kèm theo (BL 64-67, 69-72).

Ngày 21/8/2018, cơ quan điều tra Công an thành phố H ra Quyết định số 301A, trưng cầu giám định thương tích người bị hại là anh Trần Quang T và yêu cầu xác định vật gây ra thương tích này. Tại bản Kết luận số 260-18/TgT ngày 10/9/2018 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế xác định: Trên cơ thể anh Trần Quang T có hai vết sẹo do bị dao đâm (căn cứ vào tài liệu điều tra và ghi nhận tại bệnh án) là 01 vết thương thấu ngực gây thủng nhu mô thùy

phổi phải, đã điều trị phẫu thuật hiện để lại di chứng dày dính màng phổi 30%, một vết thương phần mềm vùng ngực phải 1%. Tỷ lệ tổn thương chung cơ thể hiện tại là 31%. Vật gây ra là vật sắc nhọn (có chụp hai ảnh kèm theo) (BL 43-53).

Ngày 16/9/2018, Cơ quan điều tra Công an thành phố H ra Quyết định số 319, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế giám định trên con dao đã thu giữ của Trần Văn H có phát hiện máu người không, thuộc nhóm máu nào và mẫu máu của anh Trần Quang T thuộc nhóm máu nào. Tại bản kết luận giám định số 326/GĐ ngày 21/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế đã xác định: Trên con dao dài 26 cm thu được của Trần Văn H gửi giám định có dính máu người, thuộc nhóm máu o. Mẫu máu lỏng ghi thu của anh Trần Quang T gửi giám định thuộc nhóm máu o (BL 54-60).

Về trách nhiệm dân sự: Anh Trần Quang T điều trị tại bệnh viện Trung ương Huế từ ngày 11/7/2018 đến ngày 18/7/2018 thì ra viện về nhà điều trị ngoại trú. Bà Trần Thị C (là mẹ đẻ Trần Văn H) đã bồi thường cho anh T số tiền là 10.000.000 đồng. Đồng thời, ngày 11/9/2018 cơ quan điều tra Công an thành phố H ra Quyết định xử lý vật chứng (số 206A) trả lại cho anh T số tiền 9.200.000 đồng thu giữ được từ H. Anh Thịnh đã nhận lại đầy đủ 19.200.000 đồng, không yêu cầu bồi thường gì thêm và viết đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Trần Văn H. Anh Lương Thanh Q là chủ cửa hàng số 1 (đường Đ, phường P, thành phố H) cũng không có ý kiến gì về việc bồi thường nên không xem xét (BL 156- 170).

Về xử lý vật chứng: Các loại giấy tờ đã thu giữ cần được tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án. Ngoài ra, ngày 30/11/2018 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế ra quyết định chuyển 7 khoản vật chứng còn lại gồm: 01 con dao bấm màu đen (đã niêm phong), 01 thắt lưng da màu trắng, 01 áo khoác dài tay có mũ màu xám có chữ Nike, 01 áo sơ mi dài tay ca rô màu xanh đen, 01 áo khoác vải hiệu Adidas màu lam xám, 01 quần Jean màu xanh đen, phần hai đầu gối bị rách và 01 chiếc mũ màu tím có chữ NIKE (theo biên bản đã thu giữ), đến cơ quan thi hành án dân sự tỉnh Thừa Thiên Huế để phục vụ công tác xét xử và thi hành án.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2019/HS-ST ngày 10/01/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn H phạm tội “*Cướp tài sản*”.

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 168, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, khoản 2 Điều 101 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Trần Văn H 06 (Sáu) năm tù về tội: “*Cướp tài sản*”. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị tạm giữ ngày 11/7/2018.

Ngoài ra Bản án còn tuyên quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 28/01/2019 bị cáo Trần Văn H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 14/01/2019 người đại diện hợp pháp của bị cáo là bà Trần Thị C (mẹ ruột của bị cáo Trần Văn H) kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên toà phúc thẩm hôm nay:

Bị cáo Trần Văn H và người đại diện hợp pháp của bị cáo là bà Trần Thị C vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng:

Về hành vi phạm tội của bị cáo đã rõ, mức hình phạt toà án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo 06 năm tù là phù hợp, không nặng. Bị cáo kháng cáo nhưng không có tình tiết giảm nhẹ nào mới ở cấp phúc thẩm nên không có cơ sở để xem xét. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm.

Ý Kiến của Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế bào chữa cho bị cáo Trần Văn H:

Toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Trần Văn H 06 năm tù là quá nghiêm khắc. Tại phiên toà phúc thẩm hôm nay, tuy bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới nhưng người bị hại tiếp tục đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ thêm một phần hình phạt cho bị cáo, bị cáo có nhân thân tốt, số tiền cướp được đã trả đầy đủ cho người bị hại, khi phạm tội chưa đủ 16 tuổi nên nhận thức không đầy đủ về hành vi phạm tội của mình. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ thêm một phần hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị cáo: Thống nhất như ý kiến của Trợ giúp viên pháp lý, không tranh luận gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Xét yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Văn H và người đại diện hợp pháp của bị cáo là bà Trần Thị C, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Tại phiên toà phúc thẩm hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận: Do chơi game thua hết số tiền 1.400.000 đồng mượn của mẹ là bà Trần Thị C, nên Trần Văn H đã nảy sinh ý

định đi cướp tài sản. Vào khoảng 12 giờ 40 phút ngày 11/7/2018, H chuẩn bị 01 con dao bấm màu đen giấu vào trong túi quần jean đang mặc, đi bộ đến cửa hàng Sim card điện thoại, thẻ game để giả vờ mua hàng; khi vào cửa hàng H thấy chỉ có anh Trần Quang T đang ngồi ở bàn máy vi tính để trông coi cửa hàng, H tiến lại gần thì anh T hỏi: “*anh mua gì*”, H giả vờ trả lời: “*bán cho thẻ 500.000*” anh T tưởng thật nên nhìn vào máy tính để bấm số tiền bán thẻ cho H. Lợi dụng lúc anh T không để ý, Trần Văn H dùng tay phải rút con dao bấm ra khỏi túi quần đâm liên hai nhát vào phía mạng sườn phải và ngực phải của anh T. Sau đó, H giơ con dao ra đe dọa: “*Lấy hết tiền ra bỏ lên bàn*”, anh T sợ hãi mở hộc tủ phía dưới lấy toàn bộ số tiền bên trong là 9.200.000 đồng để lên bàn. H lấy tiền cất vào người rồi chạy ra khỏi cửa hàng về phía đường T. Số tiền cướp được H lấy 1.400.000 đồng trả lại cho mẹ là bà Trần Thị C, còn lại 7.800.000 đồng H cất giữ để tiêu xài cá nhân.

[2] Tại bản Kết luận số 260-18/TgT ngày 10/9/2018 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế xác định: Trên cơ thể anh Trần Quang T có hai vết sẹo do bị dao đâm là 01 vết thương thấu ngực gây thủng nhu mô thùy phổi phải, đã điều trị phẫu thuật hiện để lại di chứng dày dính màng phổi 30%, một vết thương phần mềm vùng ngực phải 1%. Tỷ lệ tổn thương chung cơ thể hiện tại là 31%. Vật gây ra là vật sắc nhọn.

[3] Hành vi của bị cáo Trần Văn H như đã nêu trên đã bị Toà án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt về tội “*Cướp tài sản*” theo điểm b khoản 3 Điều 168 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Trần Văn H, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng và quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Tuy bị cáo H là người chưa thành niên nhưng khi phạm tội bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội đặc biệt nghiêm trọng được quy định tại khoản 2 Điều 12 của Bộ luật Hình sự 2015. Do đó, cần phải xử lý nghiêm bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Toà án cấp sơ thẩm khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Trần Văn H đã xem xét và áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Bị cáo H không có tình tiết tăng nặng. Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả và người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015. Đồng thời, khi phạm tội bị cáo chưa đủ 16 tuổi là người chưa thành niên nên cần áp dụng chính sách đối với người chưa thành niên phạm tội quy định tại các Điều 90, Điều 91, khoản 2 Điều 101 của Bộ luật Hình sự 2015

đã xử phạt bị cáo 06 năm tù là phù hợp, không nặng, tương xứng với tính chất mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[6] Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị cáo là bà Trần Thị C kháng cáo nhưng không có tình tiết giảm nhẹ nào phát sinh ở cấp phúc thẩm nên không có căn cứ để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ý kiến của Kiểm sát viên là phù hợp cần chấp nhận.

[7] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị cáo là bà Trần Thị C, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm.

[8]. Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Trần Văn H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo qui định của pháp luật. Do bị cáo H chưa đủ tuổi thành niên và chưa có thu nhập nên bố mẹ bị cáo là ông Trần Văn Anh và bà Trần Thị C phải chịu thay.

[9] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn H và người đại diện hợp pháp của bị cáo là bà Trần Thị C; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2019/HS-ST ngày 10/01/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 168, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, khoản 2 Điều 101 của Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt: Trần Văn H **06 (Sáu) năm tù** về tội “*Cướp tài sản*”, Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị tạm giữ ngày 11/7/2018.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Văn H phải chịu 200.000đồng án phí hình sự phúc thẩm. Do bị cáo H chưa đủ tuổi thành niên và chưa có thu nhập nên bố mẹ bị cáo là ông Trần Văn Anh và bà Trần Thị C phải chịu thay.

4. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị; việc thi hành án được thi hành theo Bản án hình sự sơ

thẩm số 03/2019/HS-ST ngày 10/01/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I, TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh TT Huế ;
- Phòng HSNV - Công an tỉnh TT Huế;
- Cơ quan CSTHAHS - Công an tỉnh TT Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Cục THADS tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Trại tạm giam CA tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, Lưu trữ, Phòng HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Võ Ngọc Thông